

Bản án số: 115/2024/HS-PT
Ngày: 17/4/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

- Bà Phạm Uyên Thy
- Bà Đoàn Thị Hương Giang

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 74/2024/TLPT-HS ngày 05/3/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn N**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 22/9/1959 tại Quảng Trị; địa chỉ thường trú: 5 L, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị M (chết); có vợ (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 19/01/2001 bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố T xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" (bản án số 10/HS-ST ngày 19/01/2001); bị tạm giữ từ ngày 18/8/2023 đến 13/9/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/8/2023, Trần Thị Bích H đã chuẩn bị 01 cái kệ màu đỏ bằng nhựa, 10 cái ghế nhựa, 02 cái bàn inox, 02 cái tô màu trắng bằng sứ, 06 con xúc xắc, 02 bộ bài tây để tổ chức cho các đối tượng khác chơi đánh bài ăn tiền tại nơi ở của mình số 211 H, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh với mục đích lấy tiền xâu. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát hình sự Công an quận P và Công an Phường A, quận P kiểm tra nhà số 211 H, phường A, quận P thì phát hiện, bắt quả tang có 02 chiếu bạc gồm 09 người đang đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi bài Binh Xập Xám gồm: Huỳnh Kim L, Lê Văn C, Nguyễn Văn N, Phạm Thị Kim C1, Trần Thị Bích H, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Thị H1, Nguyễn Anh T và Nguyễn Thị Thanh V. Cụ thể:

Tại chiếu bạc thứ nhất: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 18/8/2023, có một người đàn ông tên M1 (không rõ nhân thân, lai lịch), Lê Văn C, Phạm Thị Kim C1, Huỳnh Kim L đến nhà số 211 H, phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh và cùng rủ nhau chơi bài Binh Xập Xám ăn tiền, thắng thua theo chi và đầu theo chén, mỗi chi ăn thua với số tiền 30.000 đồng, mỗi chén đầu 900.000 đồng, hết chén mỗi người trả cho Trần Thị Bích H 30.000 đồng tiền xâu. Chiếu bài gồm 04 tụ chơi, thay phiên nhau chia bài và ăn thua trực tiếp giữa các tụ với nhau. Lê Văn C mang theo 1.980.000 đồng (Cờ khai chỉ sử dụng 1.800.000 đồng để đánh bạc, còn 180.000 đồng dùng để tiêu xài cá nhân), Huỳnh Kim L mang theo 8.090.000 đồng (L khai chỉ sử dụng 2.490.000 đồng để đánh bạc, còn 5.600.000 đồng để tiêu xài cá nhân), Phạm Thị Kim C1 mang theo 14.850.000 đồng (C1 khai chỉ sử dụng 6.350.000 đồng để đánh bạc, còn 8.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân). Đến khoảng 17 giờ 00, khi chơi được 01 chén (M1 là người ăn, C1, C bị dứt chén, còn L thua 02 chi) thì M1 đưa cho Trần Thị Bích H 100.000 đồng tiền xâu (bao gồm tiền xâu của M1, C, C1 là 90.000 đồng và cho thêm 10.000 đồng), còn L đưa cho Bích H 30.000 đồng tiền xâu và M1 nghỉ đi về. Sau đó, Nguyễn Văn N vào thế chỗ M1, N mang theo 8.300.000 đồng (N khai chỉ sử dụng 1.300.000 đồng để đánh bạc, còn 7.000.000 đồng để mua đồ cá nhân) để chơi cùng Lê Văn C, Phạm Thị Kim C1, Huỳnh Kim L với mức thỏa thuận đánh bạc như trên. Đến 17 giờ 20 phút, ngày 18/8/2023, các bị can chơi được 02 ván (kết quả huề vốn), khi đang chơi ván thứ 03 thì công an vào kiểm tra bắt quả tang. Tại thời điểm bắt quả tang, thu giữ của các bị can tổng cộng 31.330.000 đồng (trong đó của Lê Văn C là 900.000 đồng tiền trên chiếu bạc và 180.000 đồng tiền trong người; của Huỳnh Kim L là 2.400.000 đồng tiền trên chiếu bạc và 5.600.000 đồng tiền trong người; của Nguyễn Văn N là 1.300.000 đồng tiền trên chiếu bạc và 7.000.000 đồng tiền trong người; của Phạm Thị Kim C1 là 5.450.000 đồng tiền trên chiếu bạc và 8.500.000 đồng tiền trong người). Tổng số tiền thu được trên chiếu bạc xác định là tiền của các bị can dùng để đánh bạc là 10.050.000 đồng.

Tại chiếu bạc thứ hai gồm 04 tụ là Trần Thị Bích H, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Thị H1 và Nguyễn Thị Thanh V cùng Nguyễn Anh T (chơi chung 01 tụ), chơi bài Binh Xập Xám ăn tiền với mức thắng thua 300.000 đồng/chén, 10.000 đồng/chi, xâu 10.000 đồng/người. Trần Thị Bích H mang theo 400.000 đồng để chơi, Nguyễn Thị H1 mang theo 370.000 đồng để chơi, Nguyễn Thị

Thanh V mang theo 200.000 đồng để chơi, Nguyễn Anh T mang theo 285.000 đồng (T khai chỉ sử dụng 200.000 đồng hùn với V để đánh bạc, còn 85.000 đồng cất trong người để tiêu xài cá nhân), Nguyễn Thị N1 mang theo 745.000 đồng (N1 khai chỉ sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, còn 445.000 đồng cất trong người để tiêu xài cá nhân). Từ lúc bắt đầu chơi đến khi bị bắt quả tang vào lúc 17 giờ 20 phút ngày 18/8/2023, các đối tượng chơi được 03 chến và đưa 90.000 đồng tiền xâu cho Trần Thị Bích H. Tại thời điểm bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc xác định là tiền của các đối tượng dùng để đánh bạc tổng cộng là 1.470.000 đồng (trong đó, của Trần Thị Bích H là 420.000 đồng; của Nguyễn Thị H1 là 160.000 đồng; của Nguyễn Thị N1 là 150.000 đồng, của Nguyễn Anh T và Nguyễn Thị Thanh V là 740.000 đồng). Ngoài ra còn thu giữ số tiền trong người không sử dụng để đánh bạc của T là 85.000 đồng tiền và của Nguyễn Thị N1 445.000 đồng.

Số tiền xâu Trần Thị Bích H thu được là 220.000 đồng. H đã sử dụng 130.000 đồng mua thức ăn, nước uống phục vụ cho những người chơi bài, còn 90.000 đồng bị thu giữ tại chiếu bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N, phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2023 đến ngày 13/9/2023.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Trần Thị Bích H, Lê Văn C, Huỳnh Kim L và Phạm Thị Kim C1, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/01/2024. bị cáo Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện như Bản án sơ thẩm đã xác định, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày

hiện nay đang nuôi 02 con còn đang đi học, có nhiều bệnh xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo nhưng do bị cáo có nhân thân xấu nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận P, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận P, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận: vào ngày 18/8/2023, bị cáo Trần Thị Bích H đã sử dụng nơi ở do mình quản lý tại địa chỉ 211 H, Phường A, quận P, chuẩn bị các công cụ, phương tiện để tổ chức 02 chiều bạc trong cùng một lúc cho 09 người đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh bài Binh Xập Xám. Trong đó, bị cáo Nguyễn Văn N tham gia chiều bạc thứ nhất gồm Lê Văn C, Phạm Thị Kim C1, Huỳnh Kim L và Nguyễn Văn N chơi bài Binh Xập Xám, thắng thua bằng tiền trực tiếp giữa các bị cáo với nhau, tổng số tiền mà 04 bị cáo sử dụng để đánh bạc là 10.050.000đ (mười triệu không trăm năm mươi ngàn đồng). Riêng bị cáo N sử dụng 1.300.000đ (một triệu ba trăm ngàn đồng) để đánh bạc. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tòa án nhân dân quận P đã xét xử bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xem xét áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo và cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo hiện đang bị nhiều bệnh; là lao động chính trong gia đình đang nuôi 02 con đang đi học (vợ đã bỏ đi đâu không rõ từ khi con còn nhỏ năm 2006) nên áp dụng thêm cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đang có công việc làm, là người cao tuổi, việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo để bị cáo có cơ hội làm việc nuôi 02 con đi học. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HSST ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân quận Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Văn N** cho Ủy ban nhân dân phường Linh T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND quận P; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận P; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA quận P; (1)
- Bị cáo; (1)
- Công an quận P; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên